

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2018/HS-ST
Ngày: 18 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Văn Hùng

Bà Trương Thị Kim Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Quân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Lê A, sinh năm: 1988; Tên gọi khác: Điệp; Nơi đăng ký HKTT: ấp L, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An; Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: không; Họ và tên cha: Võ Văn Hứa, sinh năm: 1960 (sống); Họ và tên mẹ: Lê Thị Ngào, sinh năm: 1963 (sống); Cùng đăng ký HKTT: ấp L, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An; Anh chị em ruột gồm có 04 (bốn) người lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1988; Vợ: Võ Thị Thúy Diễm, sinh năm: 1989; Con: Có 01 người con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 01/5/2018 cho đến ngày 10/5/2018 chuyển sang tạm giam cho đến nay (có mặt tại phiên Tòa).

- Bị hại: Phùng Thị Thu T, sinh năm 1974. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Nguyễn Thị Ngọc P, Lý P, Hoàng Vinh H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 01/5/2018, Võ Lê A, sinh năm, 1988, hộ khẩu thường trú: ấp L, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An đi bộ từ nhà của Ân ở ấp L, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An đến Thị Trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Khi đến khu vực Ô 3, khu A, Thị Trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thì Ân nhìn thấy chị Phùng Thị Thu T, sinh năm: 1974, hộ khẩu thường trú: ấp Bàu Công, xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An dựng xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave ALP, màu đen bạc, số khung: 1259FY051449, số máy: HC12E7050926, biển số: 62P1-493.12 cặp lề đường tỉnh lộ 825 có sẵn chìa khóa trên ổ khóa công tắc xe nên Ân đã nảy sinh ý định trộm xe của chị Trang đem bán lấy tiền tiêu xài. Ân đến nổ máy điều khiển xe đến ấp 7, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh thì Ân gặp và mượn chìa khóa số 10 của một người nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) tháo gỡ biển số xe 62P1-493.12, bỏ lại bờ kênh thuộc ấp 7, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh, sau đó Ân điều khiển xe đến tiệm sửa xe của anh Lý Phước Vinh, sinh năm: 1983, hộ khẩu thường trú: 676 tỉnh lộ 10, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành Phố Hồ Chí Minh, tạm trú tại: ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để rửa xe và tìm người tiêu thụ thì bị lực lượng công an phát hiện bắt giữ người cùng tang vật.

Thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Hon Da, loại Wave ALP, màu đen bạc, số khung: 1259FY051449, số máy: HC12E7050926, biển số: 62P1-493.12.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22 ngày 02/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Hòa kết luận xe mô tô nói trên có giá trị là 10.194.000 đồng.

Ngày 08/5/2018 cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Hòa đã trả lại cho bị hại là chị Phùng Thị Thu T một xe mô tô nhãn hiệu Hon Da, loại Wave ALP, màu đen bạc, số khung: 1259FY051449, số máy: HC12E7050926, biển số: 62P1-493.12, chị Trang nhận lại tài sản không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKSĐH ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Võ Lê A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Võ Lê A gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Võ Lê A mức hình phạt từ 06 tháng 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phùng Thị Thu T đã nhận lại tài sản bị mất trộm xong và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Lê A hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại chị Phùng Thị Thu T trình bày tại Cơ quan điều tra: Ngày 23/5/2018, chị Trang dựng xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave ALP, màu đen bạc, số khung: 1259FY051449, số máy: HC12E7050926, biển số: 62P1-493.12 cấp lệ đường tỉnh lộ 825 để mua trái cây thì bị trộm. Nay chị đã nhận lại tài sản bị mất trộm xong nên không có yêu cầu gì khác trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại và người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Lê A trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 14 giờ 15 phút ngày 01 tháng 5 năm 2018, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng với bản kết luận về định giá tài sản số 22/KL.ĐGTS ngày 02/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Đức Hòa và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Thấy rằng, bị cáo Võ Lê A do lười lao động, muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân mà không phải bỏ công sức lao động nên vào ngày 01/5/2018, khi đi đến khu vực Ô 3 khu A, thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, khi nhìn thấy chị Phùng Thị Thu T, dựng xe mô tô cấp lệ đường tỉnh lộ 825 có sẵn chìa khóa trên ổ khóa công tắc xe nên Ân có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là xe mô tô nhãn hiệu Hon Da, loại Wave ALP, màu đen bạc, số khung: 1259FY051449, số máy: HC12E7050926, biển số: 62P1-493.12, có giá trị 10.194.000đồng.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Võ Lê A phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Võ Lê A với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo Ân gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản đang thuộc sở hữu của chị Phùng Thị Thu T, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt đã trả lại cho người bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần.

Từ phân tích [3] và [4], xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với bị cáo Võ Lê A là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về tang vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Hon Da, loại Wave ALP, màu đen bạc, số khung: 1259FY051449, số máy: HC12E7050926, biển số: 62P1-493.12, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Hòa đã trả lại cho chị Phùng Thị Thu T thể hiện tại biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 8/5/2018.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phùng Thị Thu T đã nhận lại tài sản bị trộm 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Hon Da, loại Wave ALP, màu đen bạc, số khung: 1259FY051449, số máy: HC12E7050926, biển số: 62P1-493.12 và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không đề cập xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Võ Lê A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Lê A 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/5/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Lê A 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/7/2018) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Võ Lê A nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án này là sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Văn Hùng – Trương Thị Kim Tiên

Bùi Ngọc Tuyền

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Bùi Ngọc Tuyến

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Văn Hùng – Trương Thị Kim Tiến

Bùi Ngọc Tuyền

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Hoàng – Trần Thị Đới

Trần Thị Kim Thanh